

# THỰC TRẠNG GIÁO DỤC HƯỚNG NGHIỆP TẠI CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TỈNH HOÀ BÌNH

○ ThS. TRƯƠNG THỊ HOA\*

1. Công tác giáo dục hướng nghiệp (GDHN) đã và đang được các nhà giáo dục, nhà quản lý rất quan tâm nhằm giúp học sinh (HS) lựa chọn được một nghề phù hợp với sức khỏe, năng lực, đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, đáp ứng được nhu cầu phát triển của địa phương và xã hội. Hàng năm, số lượng HS trung học phổ thông (THPT) trên cả nước nói chung và tỉnh Hòa Bình nói riêng đăng kí dự thi vào các trường đại học (ĐH), cao đẳng (CĐ) rất cao nhưng số lượng thi đỗ lại rất thấp (tại Hòa Bình, năm 2005, số lượng thí sinh thi đỗ vào các trường ĐH và CĐ là 14,04%; năm 2006: 15,4%; năm 2007: 19%; năm 2008: 21,1%; năm 2009: 28,2%). Điều này cho thấy chất lượng và hiệu quả của hoạt động GDHN còn thấp, chưa thể hiện rõ được vai trò định hướng và điều chỉnh mạnh mẽ xu hướng và quyết định lựa chọn ngành nghề của HS.

2. Tháng 9/2009, khảo sát 1658 HS, 324 GV, 10 hiệu trưởng/hiệu phó của 10 trường THPT (Mường Bi, Đà Bắc, Đoàn Kết, Lũng Vân, Tân Lạc, Lương Sơn, Thạch Yên, Nam Lương Sơn, Cao Phong, Mường Chiềng) tại 4 huyện miền núi của tỉnh Hòa Bình (Đà Bắc, Tân Lạc, Cao Phong, Lương Sơn) và tham khảo ý kiến của 2 cán bộ phòng GD THPT và Trung tâm kỹ thuật tổng hợp - HN dạy nghề về công tác GDHN, chúng tôi thu được kết quả như sau:

1) Về vai trò và mục tiêu của công tác GDHN: GV nhận thức khá tốt, song chưa đầy đủ. 81% cho rằng GDHN là «rất quan trọng»; 18,8% đánh giá «quan trọng», chỉ có 0,6% nhận định «không quan trọng». Trong 290 GV trả lời câu hỏi, có 39,3% cho rằng «GDHN giúp cho HS xác định đúng đắn đường hướng tương lai, phù hợp với khả năng của các em»; 21,7% thấy «GDHN giúp HS định hướng được nghề nghiệp trong tương lai»; 8,6% xác định «GDHN giúp HS chọn nghề đúng đắn; 8,9% GV quan niệm

«GDHN giúp cho HS có sự định hướng nghề nghiệp phù hợp với sở thích, năng lực và điều kiện kinh tế gia đình cũng như nhu cầu của xã hội»; 3,4% GV nhận thức «qua GDHN, HS mới có những thông tin về nghề nghiệp».

Về mục tiêu của công tác GDHN, nhận thức của GV chỉ ở mức trung bình: 56,8% cho rằng «mục tiêu của GDHN là giáo dục thái độ lao động», 55,9% hiểu «GDHN phát triển hứng thú nghề nghiệp cho HS»; chỉ có 26,5% nhận thức được mục tiêu hình thành kỹ năng cho HS qua công tác này.

2) Đánh giá của GV và HS về tình hình tổ chức hoạt động GDHN trong nhà trường

a) Mức độ tổ chức các buổi GDHN (xem bảng 1)

Bảng 1. Đánh giá của GV và HS về mức độ tổ chức các buổi GDHN

Mức độ	Tổng số HS (1658)		Tổng số GV (324)	
	SL	%	SL	%
Không bao giờ	23	1,4	4	1,23
Hiếm khi	128	7,7	32	9,9
Thỉnh thoảng	1203	72,6	118	36,4
Thường xuyên	304	18,3	170	52,5
Tổng số	1658	100	324	100

Bảng 1 cho thấy, công tác GDHN trong nhà trường đã được triển khai, nhưng không được thường xuyên bởi vì số tiết cho môn Hoạt động GDHN còn ít, phân bố thời gian cho các hoạt động GDHN khác chưa nhiều.

b) Các hình thức và nội dung GDHN: có sự đánh giá rất khác nhau giữa GV và HS (xem bảng 2).

Qua bảng 2, theo đánh giá của GV, các hình thức HN được nhà trường thực hiện khá nhiều. Nhiều nhất là do chính các GV thực hiện thông qua các giờ học môn Hoạt động GDHN (81,7%),

\* Trường Đại học Nông nghiệp I Hà Nội

**Bảng 2. Ý kiến của HS, GV về các hình thức HN trong nhà trường**

Hình thức	Tổng số HS (1658)		Tổng số GV (324)	
	SL	%	SL	%
Các giờ học môn Hoạt động GDHN	1238	74,8	264	81,7
Trong tiết sinh hoạt lớp	519	31,3	196	60,7
Lồng ghép qua các bài học của các môn học	483	29,1	183	56,7
Tổ chức cho HS tìm hiểu cuốn "Những điều cần biết về tuyển sinh ĐH, CĐ"	475	28,7	181	56,0
Tổ chức cho HS tìm hiểu cuốn "Giới thiệu về các trường ĐH"	322	19,4	152	47,1
Tổ chức giải đáp thắc mắc của HS liên quan đến định hướng nghề nghiệp	164	9,9	143	44,3
Tổ chức nói chuyện, phổ biến thông tin chung cho tập thể HS	109	6,6	139	43,0
Tư vấn cho phụ huynh để họ HN cho con cái	84	5,1	103	31,9
Tư vấn trực tiếp cho từng HS	51	3,1	86	26,6
Hình thức khác	48	2,9	19	5,9

tiết sinh hoạt lớp (60,7%), lồng ghép trong bài học của các môn học (56,7%), còn các hình thức khác chiếm tỉ lệ thấp. Có một số hình thức khác được GV đưa ra là: nói chuyện về nghề nghiệp; cho HS tìm hiểu trên trang web về tư vấn HN; ngoại khóa tìm hiểu một số nhà máy, xí nghiệp, cơ sở lao động của địa phương.

Tuy nhiên, cũng theo **bảng 2**, qua đánh giá của HS, có thể thấy tỉ lệ HS biết về các hình thức HN khá thấp. Chủ yếu các em được HN thông qua các giờ học môn Hoạt động GDHN (74,8%); rất ít khi trong tiết sinh hoạt lớp (6,6%) hoặc lồng ghép trong bài học các môn khác (5,1%). Chưa đến 1/3 HS nêu ra các hoạt động như: tổ chức nói chuyện, phổ biến thông tin chung cho tập thể HS (31,3%); tổ chức cho HS tìm hiểu cuốn «*Những điều cần biết về tuyển sinh ĐH, CĐ*» hay tổ chức giải đáp thắc mắc của HS. Trong khi có 88 GV (26,6%) cho biết họ đã tư vấn trực tiếp cho từng HS thì chỉ có 164 HS (9,9%) cho rằng các em được GV tư vấn trực tiếp. Rõ ràng những hoạt động GDHN này được tổ chức không thường xuyên, các hình thức HN chưa thực sự phong phú.

**Bảng 3. Những nội dung HN trong nhà trường (ý kiến GV)**

Nội dung	Tổng số	
	SL	%
Giới thiệu hệ thống nghề có trong xã hội, có ở địa phương	270	83,3
Giới thiệu những yêu cầu, đặc điểm của các nghề nghiệp	245	75,6
Giới thiệu nhu cầu xã hội đối với các ngành nghề (thị trường lao động)	245	75,6
Phân tích những đặc điểm về nhân cách, năng lực của bản thân HS	195	60,2
Theo dõi bước đường phát triển sự phù hợp nghề	74	22,8
Đo đạc các chỉ số tâm lý liên quan đến nghề	48	14,8
Ý kiến khác (HS đã được học nghề ở chương trình lớp 11)	19	5,9

**Bảng 3** cho thấy, theo GV, nội dung HN trong nhà trường vẫn chủ yếu là nội dung của môn *Hoạt động GDHN*: giới thiệu hệ thống các nghề có trong xã hội, có ở địa phương (83,3%); giới thiệu những yêu cầu, đặc điểm của các nghề nghiệp (75,6%); giới thiệu nhu cầu xã hội đối với các ngành nghề (thị trường lao động) (75,6%); theo dõi bước đường phát triển sự phù hợp nghề (22,8%); đo đạc các chỉ số tâm lý trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến nghề (14,8%) - mặc dù đây chính là những cơ sở,

những căn cứ để GV có thể tham vấn, tư vấn HN cho HS một cách phù hợp nhất.

c) *Tác động của công tác GDHN*. GV và HS đều đánh giá được sự tác động của công tác GDHN, nhưng sự đánh giá của GV về tác động này cao hơn so với HS.

Sự tự đánh giá của GV về hiệu quả công tác GDHN cho HS khá cao (xem **bảng 4**). Đa phần GV đã tự đánh giá được khả năng của mình trong công tác HN.

Về phía HS, mặc dù chưa nhận thức được nhiều tác động HN của GV nhưng các em vẫn đánh giá cao vai trò của họ trong công tác HN. Sự thay đổi quan điểm về nghề nghiệp, lựa chọn và đăng kí trường thi ở HS phần lớn phụ thuộc vào vai trò của GV trong công tác HN. Tuy nhiên, các em đánh giá hiệu quả của công tác GDHN trong nhà trường thấp hơn sự đánh giá của GV.

Qua đánh giá của HS ở **bảng 4**, có thể thấy chỉ hơn một nửa HS cảm thấy thoải mái thông qua các buổi HN (64,5%). Tuy nhiên, tác động của GV tập trung vào việc giúp HS đăng kí trường dự thi tuyển sinh nhiều hơn là về HN thực sự; chỉ khoảng 1/3 HS đạt được mong đợi từ phía GV về sự giúp đỡ trong định hướng nghề nghiệp.

Nhu cầu về thông tin về thế giới nghề nghiệp và các trường đào tạo nghề rất cao vì nguyện vọng, sở thích của các em khá phong phú. Thời gian triển khai các hoạt động GDHN ở các trường khá eo hẹp, tuy nhiên lại rất ít GV đáp ứng được việc cung

**Bảng 4. Tác động của GV đến HS qua công tác GDHN (ý kiến HS, GV)**

Tác động của công tác HN	Tổng số HS (1658)		Tổng số GV (942)	
	SL	%	SL	%
Giúp HS hiểu được vai trò của nghề nghiệp	1069	64,5	760	80,8
Giúp HS có định hướng đúng đắn trong việc lựa chọn và đăng kí trường thi	891	53,8	705	74,8
Giúp HS hiểu đặc điểm lao động của nghề nghiệp	673	40,6	490	52,0
Giúp HS thay đổi cách lựa chọn ngành nghề phù hợp	590	35,6	450	47,8
Giúp HS thay đổi cách lựa chọn trường cho phù hợp	589	35,5	450	47,8
Cung cấp cho HS những thông tin về các trường đào tạo	581	35,1	474	50,3
Trả đáp bất kì thắc mắc nào của HS về nghề nghiệp	541	32,6	410	43,5
Cung cấp cho HS những thông tin về các nghề đang thiếu lao động tại địa phương	507	30,6	350	37,1
Cung cấp các địa chỉ để HS tự tìm thông tin về trường đào tạo nghề	417	25,2	310	32,9
Cung cấp cho HS những thông tin về các nghề sẽ phát triển trong tương lai	392	23,7	310	32,9
Giúp HS hiểu được yêu cầu về chuyên môn của nghề nghiệp	312	18,8	240	25,5
Giúp HS hiểu các yêu cầu về năng lực người lao động tương ứng với nghề	284	17,1	230	24,4
Cung cấp các tài liệu để HS tự tìm thông tin về trường đào tạo nghề	257	15,5	190	20,1
Cung cấp các tài liệu để HS tự tìm thông tin về thế giới nghề nghiệp	184	11,1	90	9,5
Cung cấp các địa chỉ để HS tự tìm thông tin về thế giới nghề nghiệp	152	9,2	90	9,5
Ý kiến khác	47	2,8	7	0,7

cấp tài liệu hoặc địa chỉ để giúp HS tự tìm kiếm thông tin cần thiết.

e) *Những biện pháp để nâng cao hiệu quả HN trong nhà trường.* Để công tác HN trong nhà trường đạt hiệu quả cao, mỗi trường THPT cần có những biện pháp cụ thể (xem bảng 5).

**Bảng 5. Những biện pháp để nâng cao hiệu quả HN trong nhà trường**

Biện pháp	Tổng số	
	SL	%
Cử GV tham gia các lớp tập huấn về tham vấn, tư vấn HN	256	79,3
Mua các sách giới thiệu về các ngành nghề, trường thi	231	71,5
Cung cấp thường xuyên các thông tin về ngành nghề, trường thi, khởi thi	212	65,6
Mời chuyên gia từ các trường ĐH, CĐ đến nói chuyện về trường	123	38,1
Mời các cán bộ của UBND đến nói chuyện về nhu cầu ngành nghề của địa phương	54	16,7
Ý kiến khác	14	4,3

3. Có thể thấy, công tác GDHN ở các trường THPT đã được thực hiện đầy đủ theo chương trình của môn GDHN, nhưng các hình thức tổ chức chưa phong phú, số tiết dành cho hoạt động này còn rất ít (27 tiết); chưa gắn HN với tư vấn tham vấn HN cho HS nên nhiều em lựa chọn trường thi, ngành nghề theo cảm tính.

Theo chúng tôi, để HS có sự lựa chọn ngành nghề phù hợp cần có sự định hướng của GV giảng dạy môn *Hoạt động GDHN*. Mỗi trường cần có GV chuyên trách về công tác GDHN, hàng năm được

tham gia tập huấn về GDHN, được trang bị những kiến thức sâu rộng về các ngành nghề, về nhu cầu phát triển ngành nghề của địa phương. GDHN phải gắn chặt với tư vấn HN trong nhà trường THPT, nội dung của GDHN cần phải đa dạng hơn nữa về các ngành nghề; sự tư vấn HN cần làm sớm ngay khi HS bắt đầu vào lớp 10; nâng cao hơn nữa việc tuyên truyền cho phụ huynh HS về tầm quan trọng của công tác GDHN, hiểu được vai trò của GDHN để từ đó có sự quan tâm tới việc định hướng ngành nghề cho con em mình sau này. □

**Tài liệu tham khảo**

1. Bộ GD-ĐT. *Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học phổ thông - Hoạt động giáo dục hướng nghiệp*. NXB Giáo dục, H.2006.
2. Đoàn Chi (chủ biên). *Sinh hoạt hướng nghiệp* 10. NXB Giáo dục, H. 1991.
3. Đoàn Chi (chủ biên). *Sinh hoạt hướng nghiệp* 11. NXB Giáo dục, H. 1991.
4. Đoàn Chi (chủ biên). *Sinh hoạt hướng nghiệp* 12. NXB Giáo dục, H.1991.
5. Phạm Tất Dong. "Hướng nghiệp trong điều kiện kinh tế thị trường". Tạp chí *Thế giới mới*, số 91/1994.
6. Phạm Tất Dong. *Giáo dục hướng nghiệp lớp 9* (sách giáo viên). NXB Giáo dục, H.2005.